

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Khoản 1 Điều 24, khoản 2,7 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2024/TLST - DS, ngày 04 tháng 4 năm 2024, về việc "Kiện đòi nợ".

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 02/7/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông **Lê Đình M**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: **Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.**

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1960;

Trú tại: **Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Việt H**, sinh năm 1958;

Trú tại: **Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Bà **Nguyễn Thị T** phải có trách nhiệm trả cho ông **Lê Đình M** số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

- Thời hạn trả:

Ngày 02/8/2024 bà **Nguyễn Thị T** phải trả cho ông **Lê Đình M** 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

Ngày 05/9/2024, bà **Nguyễn Thị T** phải trả cho ông **Lê Đình M** 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

Trường hợp đến ngày 02/8/2024, bà **Nguyễn Thị T** không thực hiện trả nợ như cam kết đã thoả thuận thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành bản án,

quyết định có hiệu lực của Tòa án theo quy định. Bà Nguyễn Thị T phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật tương đương với thời gian chậm trả

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên do bà T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Lê Đình M số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí ông M đã nộp tại Biên lai số 0010100 ngày 04/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết thì phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án(để công bố công TTĐT);
- Lưu HSVA+VT

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ